Thực hành kiến trúc máy tính

Week 10

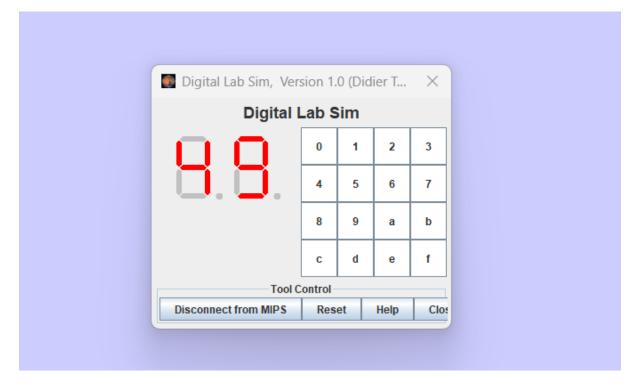
Bùi Quang Hung – 20225849

Assignment 1:

```
- Code:
.eqv SEVENSEG_LEFT 0xFFFF0011
                                   # Dia chi cua den led 7 doan trai.
                              # Bit 0 = doan a;
                              # Bit 1 = doan b; ...
                              # Bit 7 = dau.
.eqv SEVENSEG_RIGHT 0xFFFF0010 # Dia chi cua den led 7 doan phai
.text
main:
      li $a0, 0x66
                       # set number 5 for segments
     jal SHOW 7SEG LEFT
                                   # show
      nop
     li $a0, 0x6f
                             # set number 9 for segments
     jal SHOW 7SEG RIGHT
                                   # show
     nop
exit:
     li $v0, 10
     syscall
endmain:
#-----
# Function SHOW 7SEG LEFT: turn on/off the 7seg
# param[in] $a0 value to shown
# remark $t0 changed
SHOW 7SEG LEFT:
```

```
li $t0, SEVENSEG_LEFT # assign port's address
      sb $a0, 0($t0)
                          # assign new value
      nop
      jr $ra
      nop
# Function SHOW_7SEG_RIGHT: turn on/off the 7seg
# param[in] $a0 value to shown
# remark $t0 changed
SHOW_7SEG_RIGHT:
      li $t0, SEVENSEG_RIGHT # assign port's address
      sb $a0, 0($t0)
                          # assign new value
      nop
      jr $ra
      nop
```

- Nhận xét và kết quả: Mở Digital Lab Sim trong Tool, kết nối nó với MIPS, chạy và hiển thị kết quả. Bùi Quang Hưng mã số sinh viên 20225849



beq \$t1, 2, R2

beq \$t1, 3, R3

```
Assignment 2:
- Code:
.eqv SEVENSEG_LEFT 0xFFFF0011
                                           # Dia chi cua den led 7 doan trai.
                                    # Bit 0 = \text{doan a};
                                    # Bit 1 = doan b; ...
                                    # Bit 7 = dau.
.eqv SEVENSEG_RIGHT 0xFFFF0010
                                           # Dia chi cua den led 7 doan phai
.data
message: .asciiz "Nhap vao mot so nguyen: "
.text
main:
       li $v0, 4
       la $a0, message
       syscall
       li $v0, 5
       syscall
       move $s0, $v0
       li $t2, 10
       div $s0, $t2
       mfhi $t1
       # So sánh giá trị của t1 với các giá trị từ 0 đến 9 và hiển thị tương ứng
       beq $t1, 0, R0
       beq $t1, 1, R1
```

```
beq $t1, 4, R4
      beq $t1, 5, R5
      beq $t1, 6, R6
      beq $t1, 7, R7
      beq $t1, 8, R8
      beq $t1, 9, R9
R0:
  li $a0, 0x3F
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
  j sothuhai
R1:
  li $a0, 0x06
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R2:
  li $a0, 0x5B
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
  j sothuhai
R3:
  li $a0, 0x4F
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R4:
  li $a0, 0x66
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R5:
  li $a0, 0x6D
  jal SHOW_7SEG_RIGHT
```

```
j sothuhai
R6:
  li $a0, 0x7D
  jal SHOW_7SEG_RIGHT
  j sothuhai
R7:
  li $a0, 0x07
  jal SHOW_7SEG_RIGHT
  j sothuhai
R8:
  li $a0, 0x7F
  jal SHOW_7SEG_RIGHT
  j sothuhai
R9:
  li $a0, 0x6F
  jal SHOW_7SEG_RIGHT
  j sothuhai
sothuhai:
      sub $s0, $s0, $t1
      div $s0, $t2
      mflo $t3
      div $t3, $t2
      mfhi $t1
      beq $t1, 0, L0
      beq $t1, 1, L1
      beq $t1, 2, L2
      beq $t1, 3, L3
      beq $t1, 4, L4
```

```
beq $t1, 5, L5
      beq $t1, 6, L6
      beq $t1, 7, L7
      beq $t1, 8, L8
      beq $t1, 9, L9
L0:
      li $a0, 0x3F
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L1:
      li $a0, 0x6
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L2:
      li $a0, 0x5B
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L3:
      li $a0, 0x4F
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L4:
      li $a0, 0x66
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L5:
      li $a0, 0x6D
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
```

```
L6:
     li $a0, 0x7D
     jal SHOW_7SEG_LEFT
     j exit
L7:
     li $a0, 0x7
     jal SHOW_7SEG_LEFT
     j exit
L8:
     li $a0, 0x7F
     jal SHOW_7SEG_LEFT
     j sothuhai
L9:
     li $a0, 0x6F
     jal SHOW_7SEG_LEFT
     j exit
exit:
     li $v0, 10
     syscall
endmain:
     li $v0, 10
     syscall
#-----
# Function SHOW_7SEG_RIGHT: turn on/off the 7seg
# param[in] $a0 value to shown
# remark $t0 changed
```

SHOW_7SEG_LEFT:

li \$t0, SEVENSEG LEFT # assign port's address

sb \$a0, 0(\$t0) # assign new value

jr \$ra

#-----# Function SHOW_7SEG_RIGHT :

turn on/off the 7seg

param[in] \$a0 value to shown

remark \$t0 changed

#-----

SHOW_7SEG_RIGHT:

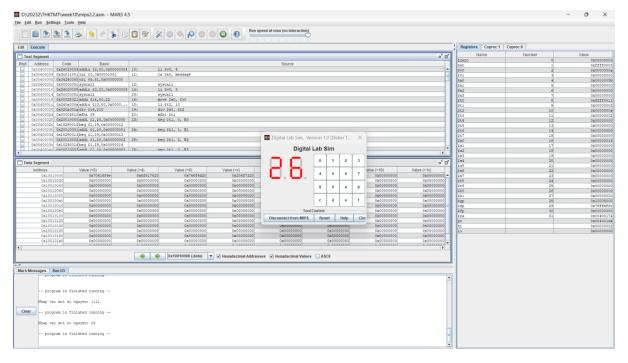
li \$t0, SEVENSEG RIGHT # assign port's address

sb \$a0, 0(\$t0) # assign new value

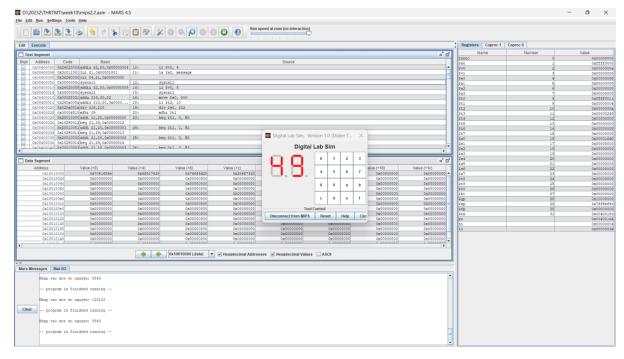
jr \$ra

- Kết quả:

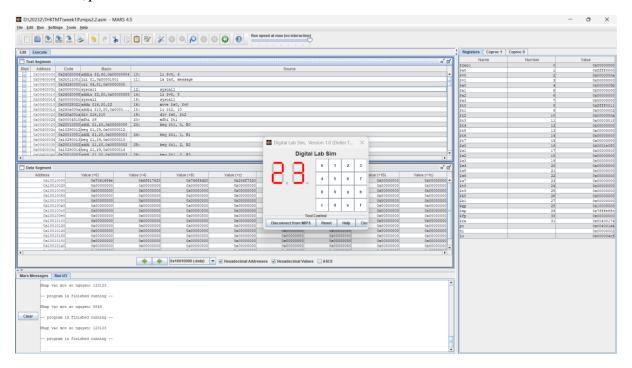
+TH1: Nhập số 26



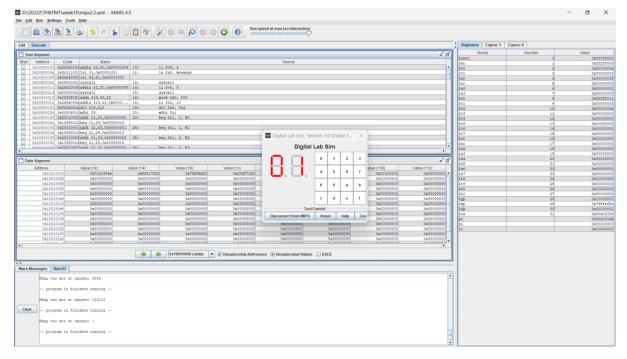
- TH2: Nhập số 5849



- TH3: Nhập số 123123



- Th4: Nhập số 1



Assignment 3:

- Code:

```
.eqv SEVENSEG_LEFT 0xFFFF0011
                                           # Dia chi cua den led 7 doan trai.
                                    # Bit 0 = \text{doan a};
                                    # Bit 1 = \text{doan b}; ...
                                    # Bit 7 = dau.
.eqv SEVENSEG_RIGHT 0xFFFF0010
                                            # Dia chi cua den led 7 doan phai
.data
message: .asciiz "Nhap vao ki tu: "
.text
main:
       li $v0, 4
       la $a0, message
       syscall
       # Nhập ký tự
       li $v0, 12
```

```
# Luu ma ASCII cua ki tu vao $s0
     move $s0, $v0
     li $t2, 10
    div $s0, $t2
     mfhi $t1
     # So sánh giá trị của t1 với các giá trị từ 0 đến 9 và hiển thị tương ứng
     beq $t1, 0, R0
    beq $t1, 1, R1
     beq $t1, 2, R2
     beq $t1, 3, R3
     beq $t1, 4, R4
     beq $t1, 5, R5
     beq $t1, 6, R6
    beq $t1, 7, R7
     beq $t1, 8, R8
    beq $t1, 9, R9
li $a0, 0x3F
jal SHOW_7SEG_RIGHT
j sothuhai
li $a0, 0x06
jal SHOW_7SEG_RIGHT
j sothuhai
li $a0, 0x5B
jal SHOW_7SEG_RIGHT
```

syscall

R0:

R1:

R2:

```
j sothuhai
R3:
  li $a0, 0x4F
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R4:
  li $a0, 0x66
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R5:
  li $a0, 0x6D
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R6:
  li $a0, 0x7D
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R7:
  li $a0, 0x07
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R8:
  li $a0, 0x7F
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
 j sothuhai
R9:
  li $a0, 0x6F
 jal SHOW_7SEG_RIGHT
  j sothuhai
```

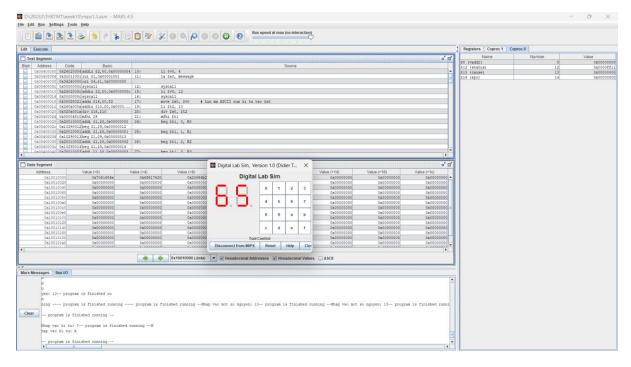
```
sothuhai:
      sub $s0, $s0, $t1
      div $s0, $t2
      mflo $t3
      div $t3, $t2
      mfhi $t1
       beq $t1, 0, L0
      beq $t1, 1, L1
      beq $t1, 2, L2
      beq $t1, 3, L3
      beq $t1, 4, L4
      beq $t1, 5, L5
       beq $t1, 6, L6
       beq $t1, 7, L7
      beq $t1, 8, L8
      beq $t1, 9, L9
L0:
      li $a0, 0x3F
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L1:
      li $a0, 0x6
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L2:
      li $a0, 0x5B
      jal SHOW_7SEG_LEFT
```

j exit

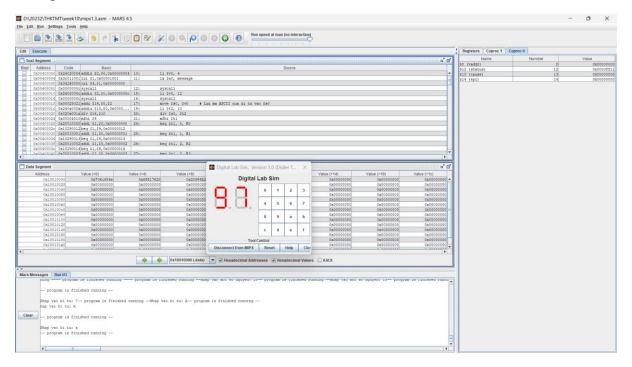
```
L3:
      li $a0, 0x4F
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L4:
      li $a0, 0x66
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L5:
      li $a0, 0x6D
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L6:
      li $a0, 0x7D
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L7:
      li $a0, 0x7
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
L8:
      li $a0, 0x7F
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j sothuhai
L9:
      li $a0, 0x6F
      jal SHOW_7SEG_LEFT
      j exit
exit:
```

```
syscall
endmain:
     li $v0, 10
     syscall
# Function SHOW_7SEG_RIGHT : turn on/off the 7seg
# param[in] $a0 value to shown
# remark $t0 changed
#-----
SHOW_7SEG_LEFT:
li $t0, SEVENSEG LEFT # assign port's address
sb $a0, 0($t0) # assign new value
jr $ra
#-----# Function SHOW_7SEG_RIGHT :
turn on/off the 7seg
# param[in] $a0 value to shown
# remark $t0 changed
SHOW_7SEG_RIGHT:
li $t0, SEVENSEG_RIGHT # assign port's address
sb $a0, 0($t0) # assign new value
jr $ra
- Kết quả:
+ Nhập vào kí tự "A"
```

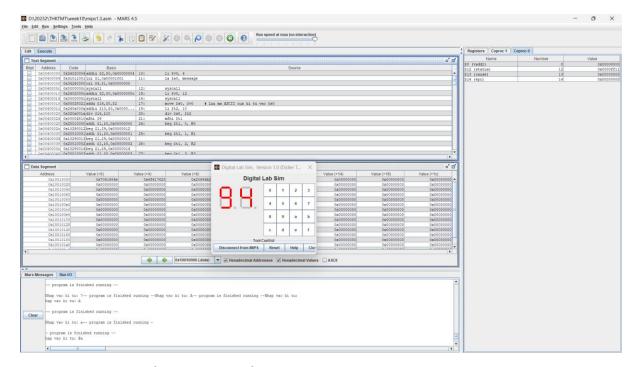
li \$v0, 10



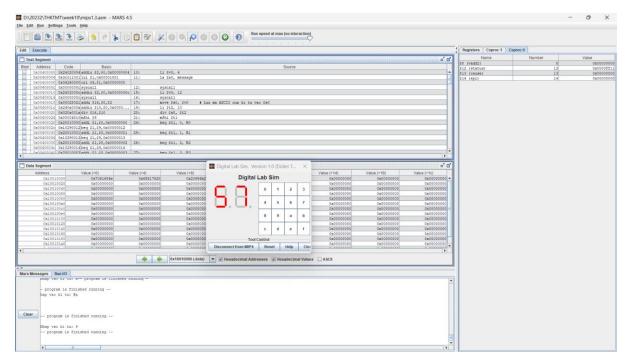
- Nhập vào kí tự "a"



- Nhập vào kí tự "@"



- Nhập vào kí tự là số, ở đây nhập số 9



→ Kết quả đúng với lí thuyết

Assignment 4

- Code:

.eqv MONITOR_SCREEN 0x10010000 #Dia chi bat dau cua bo nho man hinh

.eqv RED 0x00EC145C #Cac gia tri mau thuong su dung

.eqv BLUE 0x000000FF

```
.eqv WHITE 0x00FFFFFF
```

.eqv YELLOW 0x00FFFF00

.data

row1:.word

row2: .word

.text

li \$k0, MONITOR SCREEN

#Nap dia chi bat dau cua man hinh

li \$s0, 8

la \$a0,row1

#Luu dia chi tung dong

jal print_screen

la \$a0,row2

jal print_screen

la \$a0,row1

jal print_screen

la \$a0,row2

jal print_screen

la \$a0,row1

jal print_screen

la \$a0,row2

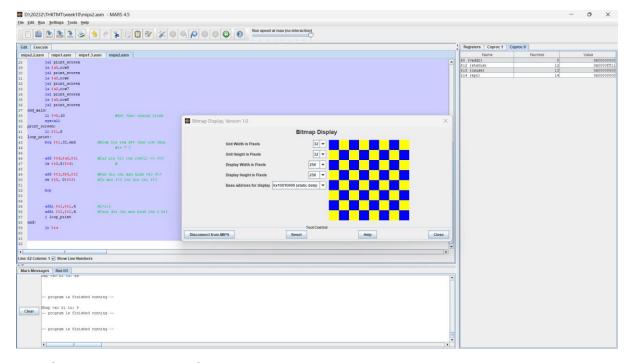
jal print_screen

la \$a0,row1

jal print_screen

```
la $a0,row2
       jal print_screen
end_main:
       li $v0,10
                                    #ket thuc chuong trinh
       syscall
print_screen:
       li $t1,0
loop_print:
       beq $t1,32,end
                             #kiem tra xem ket thuc row chua
                                    #i= 7 ?
       add $t4,$a0,$t1
                                     #Lay gia tri cua row[i] => $t0
                                     #
       lw $t0,0($t4)
                                     #Luu dia chi man hinh vao $t3
       add $t3,$k0,$t2
       sw $t0, 0($t3)
                             #In mau $t0 len dia chi $t3
       nop
       addi $t1,$t1,4
                             \#i=i+1
       addi $t2,$t2,4
                             #tang dia chi man hinh len 4 bit
       j loop_print
end:
       jr $ra
```

- Kết quả:



Assignment 5:

- Code:

.data

message: .asciiz "Nhap vao 4 so x1,y1,x2,y2(sau moi lan nhap vao 1 so an enter): "

.eqv MONITOR_SCREEN 0x10010000 #Dia chi bat dau cua bo nho man hinh

.eqv RED 0x00FF0000 #Cac gia tri mau thuong su dung

.eqv GREEN 0x0000FF00

.eqv BLUE 0x000000FF

.eqv WHITE 0x00FFFFFF

.eqv YELLOW 0x00FFFF00

.text

li \$v0,4

la \$a0, message

syscall

li \$v0,5

syscall

move \$s0, \$v0

```
li v0 , 5
syscall
move $s1, $v0
li $v0,5
syscall
move $s2, $v0
li $v0,5
syscall
move $s3, $v0 #nhap vao du lieu
main:
blt s0,s2,next #if x1 < x2
move $t0, $s0
move $s0, $s2
move $s2, $t0
next:
blt s1,s3,solve #if x1 < x2
move $t1, $s1
move $s1, $s3
move $s3, $t1
solve:
li $k0, MONITOR_SCREEN
addi $s0,$s0,-1
addi $s1,$s1,-1
addi $s2,$s2,-1
addi $s3,$s3,-1
```

li \$a1, 8 li \$a2,4

```
mul $t0, $s1, $a1
```

add \$t0, \$t0, \$s0

mul \$t0, \$t0, 4

add \$k0, \$k0, \$t0

move \$k1,\$k0

move t1, s1 # i = y1

loop:

bgt \$t1,\$s3,end

move t2, s0 # j = x1

beq \$t1,\$s1,loop_print1

beq \$t1,\$s3,loop_print1

j loop_print2

loop_print1:

bgt \$t2,\$s2,next_row

li \$t0, RED

sw \$t0, 0(\$k1)

addi \$t2,\$t2,1

addi \$k1,\$k1,4

j loop_print1

loop_print2:

bgt \$t2,\$s2,next_row

beq \$t2,\$s0,print1

beq \$t2,\$s2,print1

li \$t0, YELLOW

sw \$t0,0(\$k1)

addi \$t2, \$t2,1

addi \$k1,\$k1,4

j loop_print2

```
print1:
li $t0 , RED
sw $t0 , 0($k1)
addi $t2 , $t2 ,1
addi $k1 , $k1 , 4
j loop_print2
next_row:
addi $t1,$t1 ,1
addi $k0 , $k0 , 32
move $k1 , $k0
j loop
end:
li $v0 , 10
syscall
```

- Kết quả:

Mở bitmap display trong tool sau khi ấn vào nút thực thi (hình cờ lê), kết nối bitmap với MIPS, chỉnh độ rộng, độ dài đơn vị điểm ảnh là 8 pixel, chỉnh độ rộng, độ dài của màn hình bitmap là 512 pixel. Khi đó, ở màn hình bitmap có (256/32)*(256/32) = 64điểm ảnh. Chạy để hiện kết quả.

